

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 07 – 4 – 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN E - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Hà Kim Tr, sinh năm: 1989 tại VL; nơi cư trú: Số 27 đường A2, khu dân cư BL, Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hà B và bà Lê Kim Kiều T1; có chồng và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

2. Lê Thanh T, sinh năm: 1992 tại Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp ML, xã M, huyện CL, tỉnh TG; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph và bà Chế Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 00 phút, ngày 11/4/2019, Phòng Cảnh sát Môi trường (PC05) Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp cùng Công an Quận E, Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận E tiến hành kiểm tra công tác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm đối với Cơ sở chế biến ngó sen tại địa chỉ nền số 35, khu dân cư BL, Phường B, Quận E do Lê Hà Kim Tr làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra, có Lê Thanh T (là em chồng của Tr), A, L, Đ (không rõ lai lịch) đang ngâm ngó sen tươi và ngó sen chua với hóa chất. Tại khu vực sơ chế, đoàn kiểm tra phát hiện 172kg ngó sen tươi đang ngâm với dung dịch Sodium Hydrosulfite 90%, 780kg ngó sen chua đang ngâm trong dung dịch Acid Acetic 99%, 94kg dung dịch Acid Acetic 99% không nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam và 170kg chất bột tẩy màu trắng có tên Sodium Hydrosulfite 90% không nhãn phụ bằng tiếng Việt. Làm việc với đoàn kiểm tra, Lê Thành S (là quản lý cơ sở sơ chế ngó sen trên) không xuất trình được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nên đoàn kiểm tra đã lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ toàn bộ số tang vật trên.

Ngày 11/4/2019, Phòng PC05 có Quyết định trưng cầu giám định số 85/QĐ-TCGD trưng cầu Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 (Quatest 3) giám định số mẫu ngó sen và hóa chất thu tại Cơ sở chế biến ngó sen do Lê Hà Kim Tr làm chủ. Kết quả giám định như sau: Mẫu ngó sen chua thành phẩm: Phát hiện Sunphua dioxit (SO_2) với hàm lượng 1.030mg/kg; Acid Acetic với hàm lượng 0,28g/100g. Mẫu ngó sen tươi thành phẩm: Phát hiện Sunphua dioxit (SO_2) với hàm lượng 50mg/kg; Acid Acetic với hàm lượng 0,13g/100g. Mẫu chất tẩy màu trắng (Sodium Hydrosulfite 90%) được định danh gồm: Disodium Sulphate (Na_2SO_4) và Sodium Hydrosunphite ($\text{Na}_2\text{S}_2\text{O}_4$), Sodium Hydrosulfite 90% là chất không nằm trong Danh mục phụ gia được phép dùng trong thực phẩm. Mẫu dung dịch màu trắng (Acid Acetic 99%) được định danh là Acid Acetic 41,7%. Căn cứ Thông tư số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế về hợp nhất thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm thì Acid Acetic (acid acetic băng) là chất có tên trong Danh mục phụ gia được phép dùng trong thực phẩm theo Thông tư 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế về hợp nhất thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm. Nếu dùng trong ngành thực phẩm thì phải đảm bảo các điều kiện về an toàn thực phẩm và phải có công bố hợp quy được các cơ quan chức năng xác nhận (Điều 6 Thông tư 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế quy định: “Phụ gia thực phẩm phải được công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp với quy định an toàn thực phẩm trước khi sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng phụ gia để sản xuất, chế biến thực phẩm”. Bên cạnh đó theo Điều 03 Thông tư 02 quy định các hành vi cấm trong sử dụng phụ gia thực phẩm “ Sử dụng phụ gia thực phẩm không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý quy định tại Điều 6 của Thông tư này”. Theo kết quả phân tích trên thì hàm lượng acid acetic không đạt được 99,85% (theo QCVN 4-11:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm-chất điều chỉnh độ acid, Phụ lục 32) nên không được phép dùng trong thực phẩm.

Ngày 04/6/2019, Phòng Cảnh sát Môi trường (PC05) Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Hà Kim Tr về hành vi vi phạm hành chính “Hoạt động kinh doanh dưới hình thức hộ kinh doanh mà không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định” được quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng

cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được sửa đổi tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ. Mức phạt tiền 2.500.000 đồng.

Ngày 10/5/2019, Phòng PC05 có Quyết định số 40/QĐ-CHS về việc chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với vụ việc nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận E để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 12/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận E có Kết luận định giá tài sản đối với tang vật trong vụ việc trên như sau: 172 kg ngó sen tươi có giá trị 5.504.000 đồng; 780 kg ngó sen chua có giá trị 20.280.000 đồng.

Ngày 23/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận E khởi tố vụ án hình sự và ngày 12/12/2019 khởi tố bị can đối với Lê Hà Kim Tr và Lê Thanh T để điều tra về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận E, Lê Hà Kim Tr khai nhận: Ngó sen nguyên liệu tươi (nguyên cọng) được mua trực tiếp từ nhiều thương lái khác nhau tại tỉnh ĐT. Quy trình chế biến ngó sen tươi như sau: Ngó sen tươi nguyên liệu (để nguyên cọng ngó sen) sau đó rửa bằng nước sạch rồi đem ngâm với dung dịch Sodium Hydrosulfite (100 gram Sodium Hydrosulfite 90% pha với 180 lít nước), sau đó rửa lại bằng nước sạch và nước chanh sẽ cho ra thành phẩm. Quy trình chế biến ngó sen chua: Ngó sen tươi thành phẩm (sau khi đã ngâm dung dịch Sodium Hydrosulfite) sẽ được cắt khúc khoảng 4-5cm rồi ngâm với dung dịch (250ml acid acetic 99% pha với 180 lít nước) sẽ cho ra thành phẩm. Trong việc sơ chế ngó sen, Tr thuê A, L, Đ (không rõ họ, tên đầy đủ, địa chỉ, chỗ ở) là những lao động tự do trong chợ đầu mối Bình Điền với tiền công 250.000 đồng/người/ngày. Lê Thanh T cũng được Tr thuê và trả tiền công 250.000 đồng/ngày và linh động làm công việc như: Nhận nguyên liệu ngó sen, trông coi cơ sở chế biến ngó sen khi Tr không có mặt, giao, bán ngó sen sau khi thành phẩm và sau đó tính toán tiền bạc lại với Tr. Trong việc sơ chế biến ngó sen, Tr không có phân công cụ thể công việc của từng người mà tự mỗi người tự cùng nhau làm (vì Tr được biết A, L, Đ biết cách sơ chế ngó sen). Trước đây, Sodium Hydrosulfite 90% và Acid Acetic 99% được Tr mua của Công ty TTH, Tr chỉ liên lạc qua điện thoại (Tr không nhớ và không còn lưu số điện thoại) và công ty cho người đến cơ sở giao cho Tr. Sau đó, do bận đi chữa bệnh tại Bệnh viện CT, nên Trúc giao việc mua Sodium Hydrosulfite 90% và Acid Acetic 99% cho L và Đ. L và Đ có nói cho Tr biết là qua chợ KB mua, nhưng do thấy Sodium Hydrosulfite 90% và Acid Acetic 99% L và Đ mua về giống với những lần Tr mua nên Tr tin tưởng và sử dụng để ngâm ngó sen. Mỗi ngày cơ sở của Tr chế biến khoảng hơn 500kg ngó sen, nhưng không liên tục; cũng có khi phải nghỉ vài ngày vì không mua được nguyên liệu ngó sen. Tr chưa được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, nhưng biết được tác hại của việc sử dụng hóa chất chế biến ngó sen lâu dài sẽ ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng. Do Tr nghĩ số lượng ngó sen thành phẩm của Tr bán ra chợ tiêu thụ không nhiều và việc ngâm ngó sen với hóa chất cũng ở liều lượng nhỏ (chủ yếu để ngó sen được trắng đẹp thì người mua mới hài lòng), nhưng giảm được chi phí hơn so với khi mua các loại phụ gia thực phẩm chế biến khác; vì vậy, Tr đã thực hiện việc sơ chế ngó sen như trên và đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra phát hiện vi phạm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận E, Lê Thanh T khai nhận: T là em chồng của Tr và làm công (tính theo ngày công) tại cơ sở chế biến ngó sen của Tr từ khoảng tháng 8/2018. Công việc của T là tự chủ động đi nhận nguyên liệu ngó sen, trông coi cơ sở chế biến ngó sen khi Tr không có mặt, giao, bán ngó sen sau khi thành phẩm và sau đó tính toán tiền bạc lại với Tr. T không trực tiếp tham gia trong việc chế biến ngó sen (việc này do A, L, Đ cùng làm). Trong việc chế biến ngó sen, Tr không có phân công cụ thể công việc của từng người mà mỗi người tự làm (vì A, L, Đ biết cách sơ chế ngó sen). T cho biết quy trình sơ chế ngó sen tươi như sau: 70kg ngó sen tươi ngâm vào dung dịch (300g chất tẩy Sodium Hydrosulfite 90% pha với 180 lít nước) rồi rửa sạch, ngâm lại với chanh là cho ra thành phẩm ngó sen sẽ trắng và đẹp). Quy trình sơ chế ngó sen chua như sau: Ngó sen tươi trộn với dung dịch (250ml Acid Acetic 99% pha với 200 lít nước) theo tỉ lệ 1:1. Mỗi ngày cơ sở chế biến khoảng hơn 500kg ngó sen, nhưng không liên tục, cũng có khi cơ sở phải nghỉ vài ngày vì không mua được nguyên liệu ngó sen. Bản thân T chưa được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm, nhưng biết được tác hại của việc sử dụng hóa chất chế biến ngó sen lâu dài sẽ ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng. T nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân T nghĩ số lượng ngó sen thành phẩm bán ra chợ tiêu thụ không nhiều và việc ngâm ngó sen với hóa chất cũng ở liều lượng nhỏ (chủ yếu để ngó sen được trắng đẹp thì người mua mới hài lòng) nên T nhận làm công cho Tr như trên để kiếm tiền sinh sống.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật liên quan gồm: 94kg dung dịch Acid Acetic, 170 kg Sodium Hydrosulfite, 172 kg ngó sen tươi và 780 kg ngó sen chua.

Đối với các đối tượng A, L, Đ; do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Nền đất số 35, khu dân cư BL, Phường B, Quận E do Lê Hà Kim Tr thuê của ông Nguyễn Văn C và ông C không liên quan đến hành vi phạm tội của Tr.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 17/02/2020, của Viện kiểm sát nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 317 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm a Khoản 1 và Khoản 5 Điều 317, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để:

+ Xử phạt:

1/ Bị cáo Lê Hà Kim Tr mức án từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 (Bốn) năm đến 05 (Năm) năm, tính kể từ ngày tuyên án.

2/ Bị cáo Lê Thanh T mức án từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm, tính kể từ ngày tuyên án.

+ Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng và tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 94 kg dung dịch Acid Acetic, 170 kg Sodium Hydrosulfite, 172 kg ngó sen tươi và 780 kg ngó sen chua.

* Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, tạo cơ hội cho các bị cáo được tiếp tục hòa nhập với cộng đồng, với xã hội và tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Nội dung các bị cáo khai nhận cơ bản phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo đã sử dụng hóa chất không được phép sử dụng trong sản xuất thực phẩm để chế biến thành phẩm ngó sen tươi và ngó sen chua, sau đó đem đi tiêu thụ bán ra thị trường cho người tiêu dùng để chế biến thành các món ăn. Trị giá sản phẩm ngó sen tươi và ngó sen chua vi phạm là 25.784.000 đồng (thuộc trường hợp sản phẩm có giá trị từ 10.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng). Do đó, với hành vi phạm tội và trị giá của sản phẩm vi phạm; đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 317 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính đồng phạm trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn, không có tổ chức. Bị cáo Lê Hà Kim Tr giữ vai trò chính, bị cáo Lê Thanh T với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó, Hội đồng xét xử cần cân nhắc vai trò đồng phạm cũng như tính chất, mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo theo quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo rất thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; gia đình của cả hai bị cáo có nhiều công sức đóng góp đối với đất nước (ông nội của bị cáo Tr được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, cha của bị cáo T là thương binh 1/8 và mẹ bị cáo T được Chủ tịch UBND tỉnh TG tặng Bằng khen vì đã góp công góp sức vào

cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho từng bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Xét các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); ngoài lần phạm tội này, các bị cáo có nhân thân tốt, không vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng; tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thật sự ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người sống có ích cho xã hội, lao động hợp pháp để có thu nhập; các bị cáo trong thời gian tại ngoại luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú, không vi phạm pháp luật; nên không cần thiết phải bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù vì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Do đó, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thì các bị cáo Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T đủ điều kiện để được hưởng án treo; nên cho các bị cáo Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo nói chung và công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 317 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì “Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do các bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, nên cần phạt tiền các bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Về vật chứng: 94 kg dung dịch Acid Acetic, 170 kg Sodium Hydrosulfite, 172 kg ngó sen tươi và 780 kg ngó sen chua: Có liên quan vụ án và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với các đối tượng A, L, Đ; do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ; nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 317; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: 1/ Bị cáo Lê Hà Kim Tr 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, tính kể từ ngày tuyên án 07/4/2020.

2/ Bị cáo Lê Thanh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về an toàn thực phẩm”; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính kể từ ngày tuyên án 07/4/2020.

Giao bị cáo Lê Hà Kim Tr cho Ủy ban nhân dân Phường B, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T thay đổi nơi cư trú; thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên; thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 5 Điều 317 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Lê Hà Kim Tr nộp phạt số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và buộc bị cáo Lê Thanh T nộp phạt số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 94kg (Chín mươi bốn kg) dung dịch Acid Acetic được chứa trong 03 (Ba) can nhựa và dán giấy niêm phong có chữ ký của Lê Thanh T, 170kg (Một trăm bảy mươi kg) Sodium Hydrosulfite được chứa trong 03 (Ba) thùng phuy sắt và dán giấy niêm phong có chữ ký của Lê Thanh T, 172kg (Một trăm bảy mươi hai kg) ngó sen tươi và 780 kg (Bảy trăm tám mươi kg) ngó sen chua.

(Vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 69/PNK ngày 01/4/2020 của Cơ quan CSĐT Công an Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Lê Hà Kim Tr, Lê Thanh T; mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích về chế định án treo cho các bị cáo được rõ).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú